

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TT
TỈNH TH

Bản án số: 43/2023/HS-ST

Ngày: 28 - 6 - 2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, TỈNH TH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Hà;

- Ông Mai Văn Đảm.

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thắm - Thư ký tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh TH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, tỉnh TH tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2023/TLST-HS, ngày 24/05/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST - HS, ngày 16/6 /2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn V; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 25/12/1985, tại thị trấn KT, huyện TT, tỉnh TH. Nơi cư trú: Khu phố 1 Tân Sơn, thị trấn KT, huyện TT, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông: Bùi Văn Q - Đã chết; con bà: Đinh Thị O - Sinh năm 1962;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2006, bị Tòa án nhân dân huyện TT xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản.

- Năm 2007, bị Tòa án nhân dân huyện TT xử phạt 11 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và tổng hợp với 09 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 01/2006/HSST ngày 19/4/2006. Tổng cộng buộc Bùi Văn V chấp hành hình phạt chung là 20 tháng tù.

- Năm 2009, bị Tòa án nhân dân huyện TT xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Năm 2021, bị Công an thị trấn KT, huyện TT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng các loại pháo nổ mà không được phép tại nhà ở.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/4/2023 đến ngày 19/4/2023, chuyển tạm giam từ ngày 19/4/2023 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TT, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Ông Lưu Văn T; sinh năm: 1969

Địa chỉ: Thôn 1, xã TL, huyện TT, tỉnh TH.

Có mặt

2. Ông Phạm Văn H; sinh năm: 1978

Địa chỉ: Thôn ĐK, xã TT, huyện TT, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

3. Anh Lê Hoàng Q; sinh năm: 2004

Địa chỉ: Thôn HT, xã TH, huyện TT, tỉnh TH. Vắng mặt.

4. Chị Trịnh Thị L; sinh năm: 1990

Địa chỉ: Khu phố 1 Tân Sơn, thị trấn KT, huyện TT, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt..

5. Anh Nguyễn Đình L1; sinh năm: 1989

Địa chỉ: Khu 1 thị trấn KT, huyện TT, tỉnh TH. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/4/2023, Bùi Văn V (SN 1985, trú tại khu phố 1 Tân Sơn, thị trấn KT) sau khi ăn cơm uống rượu tại nhà anh Bùi Văn T1 (SN 1987, trú cùng thôn) thì nghe người nhà của T1 hô hoán báo ông Bùi Văn M (là bố của T1 đồng thời là bác ruột của V) uống thuốc chuột tự tử. Lúc này V cùng với T1 đưa ông M đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện TT. Tại phòng trực cấp cứu của Bệnh viện đa khoa huyện TT, ông M được các bác sỹ, điều dưỡng thăm khám và nằm ở giường cấp cứu. Sau đó có anh Lê Hoàng Q (SN 2004, trú tại thôn HT, xã TH) đưa em họ là Vũ Duy L1 (SN 2008, trú tại khu phố Phú Sơn, thị trấn KT) đến cấp cứu trong tình trạng đa chấn thương do tai nạn giao thông. Khi đó, do đang chờ thuốc để xử lý cho ông M nên nhân viên y tế tập trung thăm khám và điều trị cho cháu L1. Do lúc này, V thấy các bác sỹ, điều dưỡng chỉ tập trung cấp cứu cho L1 là người đến sau mà không điều trị cho ông M nên V chạy đến liên tục chửi bới, đe dọa, lăng mạ với điều dưỡng, bác sỹ trong phòng trực cấp cứu. Thấy vậy, ông Lưu Văn T (SN 1969, trú tại thôn 1, xã TL - là bảo vệ của bệnh viện) đến yêu cầu V ra ngoài thì V tiếp tục chửi bới to tiếng, giằng co với ông Tụy. Ông Tụy giơ tay yêu cầu V ra ngoài nhưng V không ra mà dùng tay túm cổ áo, vung tay về phía mặt ông Tụy để tát nhưng không trúng, đồng thời thách thức ông Tụy. Sau đó, do

được mọi người và anh T1 đi cùng can ngăn nên V dừng lại không chửi bới nữa mà đi ra ngoài. Cùng lúc này ông Phạm Văn H (SN 1978, trú tại khu phố 1 Tân Sơn, thị trấn KT, là bảo vệ của bệnh viện) báo cáo vụ việc với cơ quan chức năng. Đến 15 giờ 55 phút cùng ngày, do nhận thức được hành vi vi phạm của mình nên Bùi Văn V đến Công an huyện TT đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trích xuất camera an ninh của Bệnh viện đa khoa huyện TT tại khu vực nơi xảy ra vụ việc thu giữ 03 đoạn video. Tại bản kết luận giám định số: 1729/KL-KTHS ngày 10/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 03 tập video của USB gửi giám định.

Bệnh viện đa khoa huyện TT đã có văn bản đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện TT xử lý về hành vi dùng lời lẽ chửi bới, xúc phạm, lăng mạ, giằng co với các nhân viên y tế và bảo vệ của Bệnh viện đối với Bùi Văn V.

Quá trình xảy ra giằng co, xô đẩy nhưng không ảnh hưởng gì đến tài sản của Bệnh viện. Ông Lưu Văn T bị V túm cổ áo, tát nhưng không trúng, ông Tụy không có yêu cầu gì với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 03 đoạn video được lưu trữ trong USB màu trắng, nhãn hiệu Kingston. Sau giám định cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định được đựng trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Trần Nam Giang, Lê Văn Khoa và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Hiện được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKSTT ngày 23/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, tỉnh TH đã truy tố bị cáo Bùi Văn V về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn V phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự và đề nghị:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 318, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn V từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 16/4/2023.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh tụng tại phiên tòa:

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến gì. Lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng gần 14 giờ ngày 16/4/2023, tại phòng cấp cứu của Bệnh viện đa khoa huyện TT, tỉnh Thanh Hóa, xuất phát từ việc bức tức khi thấy nhân viên y tế chỉ điều trị cho bệnh nhân khác mà không điều trị cho bác ruột mình là ông Bùi Văn M nên Bùi Văn V đã bức xúc và có lời lẽ chửi bới, xúc phạm, lăng mạ, giằng co với các nhân viên y tế và tất nhân viên bảo vệ của Bệnh viện khi các nhân viên y tế đang thăm khám và cứu chữa cho các bệnh nhân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu, làm gián đoạn hoạt động thăm khám và cứu chữa bệnh nhân của Bệnh viện đa khoa huyện TT, gây tâm lý hoang mang, lo sợ đối với nhân viên y tế, nhân viên bảo vệ và những người đến khám, chữa bệnh tại bệnh viện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất vụ án: Đây là vụ án: “Gây rối trật tự công cộng” thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên bị cáo đã có hành vi dùng lời lẽ chửi bới, xúc phạm, lăng mạ, dùng tay giằng co với các nhân viên y tế và tất nhân viên bảo vệ của Bệnh viện khi các nhân viên y tế đang thăm khám và cứu chữa cho các bệnh nhân. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy:

- Về nhân thân:

+ Năm 2006, bị Tòa án nhân dân huyện TT xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản.

+ Năm 2007, bị Tòa án nhân dân huyện TT xử phạt 11 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tổng hợp hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo của bản án năm 2006. Tổng cộng buộc Bùi Văn V chấp hành hình phạt chung là 20 tháng tù.

+ Năm 2009, bị Tòa án nhân dân huyện TT xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Năm 2021, bị Công an thị trấn KT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng các loại pháo nổ mà không được phép tại nhà ở. Như vậy bị cáo thuộc trường hợp có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn, hối cải với hành vi phạm tội của mình; Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ, quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy:

- Bị cáo Bùi Văn V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có 1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo đã bị Tòa án xét xử ba lần về tội Trộm cắp tài sản và một lần bị Công an thị trấn KT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng các loại pháo nổ mà không được phép tại nhà ở, các lần phạm tội và bị xử phạt vi phạm hành chính bị cáo đã chấp hành xong, như vậy bị cáo thuộc trường hợp có nhân thân xấu. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo bản thân trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Quá trình xảy ra giằng co, xô đẩy, túm cổ áo, tát nhưng không trúng của bị cáo đối với ông Lưu Văn T, ông T không có yêu cầu gì với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn V** phạm tội “ Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Văn V** 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 16 tháng 4 năm 2023.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Văn V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Bùi Văn V. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND huyện TT;
- TAND tỉnh TH;
- Chi cục THADS TT;
- Công an huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Văn Tân

Bùi Văn Tuấn

Đào Quang Tuấn

